VNI
BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

Số: 142/QĐ/2008-VNI/BHCN

Hà nội, ngày 23 tháng 09 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

V/v: Ban hành Quy tắc và Biểu phí Bảo hiểm Người Việt Nam du lịch nước ngoài

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

- Căn cứ giấy phép thành lập và hoạt động số 49 GP/KDBH ngày 23/04/2008 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 12/05/2008.
- Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Nghiệp vụ - Đào tạo, Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy tắc và Biểu phí Bảo hiểm Người Việt Nam du lịch nước ngoài.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 23/09/2008 và được áp dụng thống nhất trong hệ thống Bảo hiểm Hàng không.

Điều 3: Trưởng Ban Quản lý Nghiệp vụ - Đào tạo, Trưởng các Ban chức năng liên quan thuộc Trụ sở chính, Giám đốc các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- *Như Điều 3*
- *Ban Điều hành*
- *Lưu: B.QLNV-ĐT, V.Thư*

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

ĐỖ VĂN HẢI

QUY TẮC
BẢO HIỂM NGƯỜI VIỆT NAM
DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

(VNI - NGƯỜI VIỆT NAM DU LỊCH NƯỚC NGOÀI)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 142/QĐ /2008-VNI/BHCN ngày 22/9/2008

của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1: Giải thích từ ngữ

Những thuật ngữ sau đây trong Quy tắc này được hiểu:

Người được bảo hiểm là người có tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, được VNI chấp nhận cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm và được hưởng quyền lợi khi rủi ro được bảo hiểm xảy ra cho người đó.

Công ty bảo hiểm là Công Ty Cổ Phần Bảo hiểm Hàng không (VNI).

Số tiền bảo hiểm là số tiền tối đa VNI có thể trả cho Người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn, được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm.

Tai nạn Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra do một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể Người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật thân thể.

Hành lý tư trang Là những đồ dùng thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm mà thường được Người được bảo hiểm mang theo mình.

Bệnh bất ngờ Có nghĩa là Ốm đau hoặc Bệnh bất ngờ, không đoán biết trước, bộc phát và có nguồn gốc sau ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Đồng thời, do ốm đau hoặc bệnh đó, Người được bảo hiểm hay người đại diện của Người được bảo hiểm cần phải yêu cầu được điều trị y tế.

Cơ sở y tế là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp tại Việt Nam:

- Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị và phẫu thuật.
- Có điều kiện thuận lợi cho việc điều trị nội trú và có phiếu theo dõi sức khỏe hằng ngày cho mỗi bệnh nhân của mình.
- Không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích hoặc để điều trị các căn bệnh rối loạn tâm thần, phong.
- Không phải là trạm y tế xã, phường, y tế cơ quan.

Thương tật tạm thời là các thương tật nêu tại mục "THƯƠNG TẬT TẠM THỜI" trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật *(Ban hành kèm theo Công văn số 5701/BTC-BH, ngày 04/05/2006 của Bộ Tài chính).*

Thương tật vĩnh viễn là các thương tật nêu tại mục "THƯƠNG TẬT VĨNH VIỄN" trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương *(Ban hành kèm theo*

Công văn số 5701/BTC-BH, ngày 04/05/2006 của Bộ Tài chính)

Điều 2: Đối tượng bảo hiểm

1. Theo các điều kiện, điều khoản quy định trong quy tắc này, Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI) nhận bảo hiểm cho những người đi tham quan, nghỉ mát, thăm viếng bạn bè, bà con, dự các hội nghị quốc tế, đại hội, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, làm việc ở nước ngoài (dưới đây gọi là Người được bảo hiểm) theo các hình thức sau:
   a. Tập thể đi thành đoàn có tổ chức và chương trình cụ thể đã định trước.
   b. Cá nhân.
2. Trường hợp Người được bảo hiểm đi khảo sát, thám hiểm, biểu diễn nguy hiểm, đua xe, đua ngựa, đua thuyền, thi đấu có tính chất chuyên nghiệp các môn: bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván... chỉ được bảo hiểm với điều kiện đã nộp thêm phụ phí bảo hiểm cho VNI theo quy định tại Biểu phí và Số tiền bảo hiểm.

Điều 3: Quyền lợi khác

Người được bảo hiểm theo quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 4: Phạm vi bảo hiểm bao gồm các rủi ro sau đây:

1. Thương tật thân thể hoặc chết do tai nạn.
2. Ốm đau hoặc chết không do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm
3. Mất, thiệt hại hành lý và vật dụng riêng mang theo người có thể quy hợp lý cho các nguyên nhân: cháy, nổ, phương tiện chuyên chở bị đâm va, chìm, lật đổ, rơi.
4. Mất nguyên kiện hành lý gửi theo chuyến hành trình.

III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 5: VNI không chịu trách nhiệm đối với:

1. Rủi ro xảy ra do những nguyên nhân trực tiếp sau:
   a. Người được bảo hiểm cố ý vi phạm: pháp luật, quy định của nước đến du lịch, và nội quy của cơ quan tổ chức du lịch.
   b. Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp (là người được chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc di chúc hay theo pháp luật).

c. Người được bảo hiểm bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hay các chất kích thích tương tự khác.

d. Chiến tranh.

2. Những chi phí phát sinh theo Điều 11.3 dưới đây trong trường hợp:

a. Người được bảo hiểm phát bệnh tâm thần, mang thai (trừ trường hợp sẩy thai do hậu quả của tai nạn), sinh đẻ.

b. Người được bảo hiểm tiếp tục điều trị tổn thương hoặc bệnh tật phát sinh trước khi bảo hiểm có hiệu lực.

c. Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của Y, Bác sĩ điều trị.

3. Những thiệt hại về hành lý theo Điều 13 dưới đây trong trường hợp:

a. Mất vàng, đá quý, kim loại quý, tiền mặt, séc, hộ chiếu, bằng lái xe, vé các loại, chứng từ có giá trị như tiền, bản vẽ, bản thiết kế.

b. Đồ vật bị xây xát, ướt, mà không làm mất chức năng của nó.

c. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trưng thu, cầm giữ hoặc tịch thu.

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, HIỆU LỰC BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 6: Hợp đồng bảo hiểm người Việt Nam du lịch nước ngoài được ký kết giữa VNI và người tham gia bảo hiểm:

1. Trường hợp tham gia bảo hiểm tập thể, VNI ký hợp đồng với tập thể đó kèm theo danh sách các cá nhân được bảo hiểm.

2. Trường hợp tham gia bảo hiểm cá nhân, VNI cấp giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng cá nhân.

Phí bảo hiểm do người tham gia bảo hiểm hoặc đại diện người tham gia bảo hiểm nộp cho VNI khi ký hợp đồng bảo hiểm.

Điều 7: Biểu phí và Số tiền bảo hiểm

Biểu phí và Số tiền bảo hiểm do Bộ Tài Chính phê chuẩn và được ban hành cùng với quy tắc này.

Phí bảo hiểm được nộp bằng loại tiền nào, Số tiền bảo hiểm được trả bằng loại tiền ấy. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của VNI đối với Người được bảo hiểm về người và hành lý trong một vụ tai nạn.

Điều 8: Hiệu lực bảo hiểm

Bảo hiểm có hiệu lực kể từ khi Người được bảo hiểm làm xong thủ tục xuất cảnh để rời khỏi Việt Nam đi du lịch nước ngoài và kết thúc khi làm xong thủ tục nhập cảnh về nước. Bảo hiểm không có hiệu lực trong khi Người được bảo hiểm nói ở Điều 2.1a

trong quy tắc này tự ý rời bỏ hành trình dã định trước mà không có sự thỏa thuận với VNI bằng văn bản.

Điều 9: Gia hạn hợp đồng

Trường hợp Người được bảo hiểm đi du lịch vượt quá thời gian ghi trên hợp đồng bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm và muốn gia hạn hợp đồng bảo hiểm, đại diện Người được bảo hiểm phải nộp thêm phí bảo hiểm trước khi hết hạn đã ghi trên hợp đồng bảo hiểm . Nếu không gia hạn thì bảo hiểm sẽ kết thúc vào đúng 24 giờ ngày cuối cùng của thời hạn bảo hiểm quy định nói trên.

Trường hợp Người được bảo hiểm đang đi với tư cách là hành khách trên phương tiện công cộng trở về nước và nếu theo dự định sẽ đến nơi trước khi kết thúc thời hạn bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm, nhưng bị chậm trễ vì lý do khách quan thì thời hạn được tự động kéo dài cho đến khi hành trình trở về của Người được bảo hiểm chấm dứt và không phải nộp thêm phí bảo hiểm.

Điều 10: Hủy bỏ hợp đồng

Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm, phải thông báo cho bên kia biết trước 24 giờ. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 80% với điều kiện đến thời điểm đó, Người được bảo hiểm chưa có lần nào được VNI chấp nhận trả tiền bồi thường.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 11:

1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, VNI sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm.
2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, VNI trả tiền bảo hiểm theo quy định tại Bảng trả tiền bảo hiểm đính kèm theo quy tắc này.
3. VNI trả tiền bảo hiểm đối với những chi phí cần thiết và hợp lý do hậu quả của tai nạn, ốm đau thuộc phạm vi bảo hiểm, nhưng không vượt quá Số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm, bao gồm:
   a. Tiền trợ cấp cho mỗi ngày nằm điều trị do ốm đau tại bệnh viện nước ngoài bằng 0,2% Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.
   b. Chi phí hồi hương Người được bảo hiểm trong trường hợp không tiếp tục điều trị ở nước ngoài, gồm các chi phí:
      - Tiền thuê xe cấp cứu đưa ra sân bay trở về nước
      - Tiền thuê thêm ghế phụ, dụng cụ y tế và thuốc điều trị mang theo (trong trường hợp cần thiết)

- Tiền ăn, ở tại khách sạn và đi lại cho một người cần phải đi kèm để chăm sóc Người được bảo hiểm khi hồi hương, theo yêu cầu của giám đốc bệnh viện nơi Người được bảo hiểm đang điều trị do tình trạng thương tích hoặc bệnh tật quá hiểm nghèo của Người được bảo hiểm.

c. Chi phí vận chuyển xác hoặc tro và hành lý của Người được bảo hiểm về Việt Nam trong trường hợp Người được bảo hiểm bị chết không do tai nạn. Trường hợp hỏa táng ở nước ngoài sẽ được thanh toán chi phí hỏa táng.

Điều 12:

Trường hợp trong vòng một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Người được bảo hiểm bị chết hoặc vết thương trầm trọng hơn do hậu quả của tai nạn đó, VNI sẽ trả phần chênh lệch còn lại giữa Số tiền bảo hiểm phải trả cho trường hợp này với số tiền đã trả trước đó.

Điều 13: Hành lý

VNI bồi thường cho Người được bảo hiểm hành lý và vật dụng riêng bị mất, thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm theo các quy định dưới đây, nhưng không vượt quá Số tiền bảo hiểm hành lý ghi trong Hợp đồng bảo hiểm:

1. Trường hợp hỏng, mất theo Điều 4 điểm:

   a. Những đồ vật bị mất, thiệt hại theo lời khai của Người được bảo hiểm sẽ được VNI xem xét, giải quyết theo giá trị thực tế của nó tại thời điểm bị mất, thiệt hại trên cơ sở giá của vật mới tương tự ở nước bán hàng tại thời điểm trả tiền bồi thường.

   b. Đồ vật hỏng nhẹ, nếu sửa chữa hay thay thế phụ tùng có thể dùng được, VNI thanh toán chi phí sửa chữa và thay thế phụ tùng tại nước ngoài hoặc ở Việt Nam.

   c. Giới hạn bồi thường đối với bất kỳ một khoản nào ghi trong danh mục, hành lý và vật dụng riêng là 20% Số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trong Hợp đồng bảo hiểm. Một cặp hoặc một bộ của đồ vật được coi là một khoản mục.

2. Trường hợp mất nguyên kiện hành lý gửi theo chuyến hành trình, VNI bồi thường cho Người được bảo hiểm tối đa đối với mỗi một kg hành lý là 2% Số tiền bảo hiểm hành lý.

3. Trường hợp hành lý hoặc vật dụng riêng đã được bồi thường do bị mất, sau được tìm thấy thì Người được bảo hiểm có quyền nhận lại hành lý đã tìm thấy và hoàn lại số tiền VNI đã bồi thường. Nếu Người được bảo hiểm không nhận lại số tài sản này trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của VNI, thì VNI có quyền xử lý số tài sản đó để bù đắp số tiền đã bồi thường.

VI. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 14: Khi sự kiện bảo hiểm xảy ra, Người được bảo hiểm hoặc đại diện của Người được bảo hiểm cần phải:

1. Thông báo ngay cho tổ chức du lịch biết trong vòng 24 giờ.
2. Thực hiện những chỉ dẫn của tổ chức du lịch

Điều 15: Trả tiền bảo hiểm

Số tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người được ủy quyền.

Trường hợp Người được bảo hiểm chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 16: Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Khi yêu cầu VNI trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người đại diện Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi cho VNI các chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm rời khỏi bệnh viện ở nước ngoài hoặc bị chết hoặc điều trị khỏi thương tích do tai nạn (nhưng không quá 01 năm kể từ lúc xảy ra rủi ro được bảo hiểm), hay mất, hỏng hành lý:

1. Giấy yêu cầu bồi thường.
2. Hợp đồng bảo hiểm và bản sao (trích) danh sách Người được bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm.
3. Những giấy tờ cần thiết trong số những giấy tờ dưới đây liên quan đến trường hợp yêu cầu bồi thường:
   a. Trường hợp thiệt hại về người do tai nạn hoặc ốm đau:
      - Biên bản tai nạn có ghi nhận trường hợp chết hoặc tai nạn
      - Giấy điều trị của cơ quan y tế
      - Biên lai các chi phí y tế, hồi hương và các chi phí khác
      - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết)
   b. Trường hợp thiệt hại về hành lý và vật dụng riêng:
      - Bằng chứng chứng minh hành lý, vật dụng riêng bị mất, bị thiệt hại và mức độ tổn thất
      - Biên bản về việc mất toàn bộ kiện hành lý của cơ quan vận chuyển và vé hành lý.
      - Bản kê chi tiết các giá trị tài sản bị thiệt hại
      - Tờ khai hải quan khi xuất cảnh Việt Nam hoặc nước đến du lịch để về Việt Nam trong đó ghi rõ hành lý và tài sản mang theo.
      - Hóa đơn sửa chữa hay thay thế phụ tùng.
   c. Những giấy tờ khác có liên quan mà VNI yêu cầu:

      Trường hợp Người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

Điều 17: Thế quyền

Khi nhận tiền bồi thường về hành lý, vật dụng riêng bị mất, hỏng, Người được bảo hiểm phải chuyển quyền khiếu nại đối với người thứ ba (nếu có) trong phạm vi số tiền đã nhận và tạo mọi điều kiện để VNI thực hiện quyền khiếu nại này.

Điều 18: Trung thực

Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm không trung thực trong việc thực hiện các điều quy định trong quy tắc này, VNI có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ Số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19: Thời hạn trả tiền bảo hiểm

VNI có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 20:

Thời hạn Người được bảo hiểm hay người thừa kế hợp pháp của Người được bảo hiểm khiếu nại về việc trả tiền bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày Người được bảo hiểm hay người thừa kế hợp pháp nhận được giấy thông báo kết quả giải quyết của VNI. Quá thời hạn trên mọi khiếu nại sẽ không còn giá trị.

VII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 21: Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến quy tắc bảo hiểm này, nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng, sẽ đưa ra tòa án nhân dân nơi Người được bảo hiểm cư ngụ để giải quyết.

CÔNG TY CP BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ VĂN HẢI

BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 82./QĐ/2008-VNI/BHCN ngày 22 /9 /2008 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không)

1. **Số tiền bảo hiểm:**
   a. ***Về người:*** Từ 10.000.000VNĐ - 750.000.000VNĐ/người/vụ
   hoặc tiền ngoại tệ từ 1.000 - 50.000 USD / người /vụ
   b. ***Về hành lý:*** bằng 10% Số tiền bảo hiểm về người.
2. **Phí bảo hiểm:**

a) Phí cơ bản :

Số ngày của chuyến du lịch	***Tỷ lệ phí / người / ngày du lịch***	
	Đối tượng bảo hiểm quy định tại điều 2 điểm a của quy tắc bảo hiểm	Đối tượng bảo hiểm quy định tại điều 2 điểm b của quy tắc bảo hiểm
Từ ngày thứ 1 - ngày thứ 10	0,012%	0,015%
Từ ngày thứ 11 - ngày thứ 20	0,010%	0,012%
Từ ngày thứ 21 - ngày thứ 60	0,008%	0,010%
Từ ngày thứ 61 - ngày thứ 90	0,007%	0,008%
Từ ngày thứ 91 trở đi	0,005%	0,005%

b) *Phụ phí:* đối với các đối tượng quy định tại Điều 2, điểm 2 của quy tắc 0,1% số tiền bảo hiểm/người/cuộc thi đấu.

3. **Mức miễn thường không khấu trừ:**

VNI áp dụng mức miễn thường không khấu trừ số tiền dưới 450.000 VNĐ (30 USD) đối với tổn thất về hành lý và vật dụng.

Ghi chú:

- *Toàn bộ số tiền được nêu tại Quy tắc bảo hiểm đều là khoản tiền bằng đô la Mỹ và ghi bằng tiền Việt Nam đồng theo tỷ giá công bố của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vào thời điểm thanh toán hoặc nộp phí bảo hiểm.*

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ VĂN HẢI

GIẤY YÊU CẦU BẢO HIỂM NGƯỜI VIỆT NAM DU LỊCH NƯỚC NGOÀI
PROPOSAL FORM- OVERSEA TRAVEL INSURANCE FOR VIETNAMESE

Kính gửi/*to:* CÔNG TY CP BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
VIETNAM NATIONAL AVIATION INSURANCE COMPANY

Người yêu cầu/*proposer*: .....
Số CMND/hộ chiếu/*I.D/passport* No: .....
Địa chỉ/*address:* .....
Điện thoại/*tel*: ..... Fax:.....

Dề nghị được tham gia Bảo Hiểm Người Việt Nam du lịch nước ngoài cho (các) cá nhân theo danh sách và với các chi tiết như sau:
Hereby apply for Vietnameses Traveling Oversea Insurance /for the person(s) listed and with the details as follows/as per list attached:

Stt No.	Họ và tên *Full Name*	Ngày sinh *D.O.B (dd/mm/yy)*	Thời hạn bảo hiểm *Period of insurance (dd/mm/yy)*	Số trận đấu yêu cầu bảo hiểm *Number of games proposed*	Số tiền bảo hiểm *Sum insured*
1					
2					
3					

Lưu ý/*note:* Trường hợp dùng danh sách riêng, xin đánh dấu (√) vào ô và đính kèm danh sách/in case the *persons insured listed separately, please check (√) the box and attach the list to this form*: ☐

Cam kết
Tôi/ chúng tôi xin cam đoan những thông tin được kê khai ở trên là hoàn toàn đúng sự thật và chính xác. Tôi/chúng tôi đã đọc kỹ quy tắc bảo hiểm và tự nguyện chấp nhận tất cả các điệu kiện và điều khoản của quy tắc này.

Declaration
I/we hereby declare that all the in formation given above is true and accurrate. I/we have read policy wording very cafully, of which I/we spontaneously accept all the terms and conditions.

Ngày tháng năm
Date:
Người yêu cầu bảo hiểm/*proposer signature*
(đóng dấu/*stamp*)